

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện 120 ngày (01/4 – 31/7/2026) đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung đẩy nhanh tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BNNMT ngày 30/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định kỹ thuật thực hiện lồng ghép nội dung đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong vòng 120 ngày kể từ ngày 01/4 – 31/7/2026 bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn tỉnh đều được tạo lập dữ liệu số phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai thống nhất, minh bạch, hiệu quả.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL đất đai với CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng kết quả đo đạc, lập hồ sơ địa chính vào vận hành, khai thác phục vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục, đồng bộ theo thời gian thực; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần cải cách hành chính và chuyển đổi số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai “**đúng – đủ - sạch – sống – thống nhất – dung chung**”, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế xã hội và chuyển đổi số của tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm của các sở, ngành, UBND cấp xã trong phối hợp triển khai; thống nhất giải pháp công nghệ thông tin phục vụ quản lý, vận hành CSDL đất đai.

2. Yêu cầu

- Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, gắn với chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất, bảo đảm nguyên tắc “**6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền**”; tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

- CSDL đất đai phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “**đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dung chung**”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; đảm bảo khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quy trình kỹ thuật chuyên ngành; phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai; bảo đảm đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai và CSDL quốc gia về dân cư.

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thiện Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT, sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung đo đạc, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo đúng quy định kỹ thuật hiện hành.

- Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, giảm thành phần hồ sơ giấy; không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại các thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu.

- Bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDL đất đai với các CSDL có liên quan như CSDL quốc gia về dân cư, cơ quan thuế và các hệ thống thông tin khác phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan trong quá trình tổ chức thực hiện theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm và rõ kết quả.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; thực hiện quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu theo đúng quy định của pháp luật.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/4/2026 đến ngày 31/7/2026.

2. Phạm vi triển khai: Trên phạm vi 99 xã, phường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Nhiệm vụ triển khai

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 16/01/2026 về việc Duy trì và vận hành kết quả đạt được từ Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai tỉnh Lào Cai.

- Tổ chức đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính đối với 27 xã theo Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 11/9/2025; xây dựng mới CSDL đất đai sau khi hoàn thành đo đạc địa chính trên 900 nghìn thửa đất.

- Tiếp tục rà soát, xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc, đo đạc chỉnh lý lập dự án thực hiện; Rà soát đưa vào sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có; tránh trùng lặp, lãng phí; bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

- Cập nhật dữ liệu thường xuyên trên hệ thống thông tin đất đai hiện có trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

- Xây dựng phương án, tổ chức thực hiện thuê Phần mềm và hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lào Cai để sử dụng hiệu quả bền vững, nhằm đáp ứng tiến độ xây dựng, hoàn thiện và vận hành CSDL đất đai trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện đồng bộ CSDL đất đai của tỉnh với CSDL quốc gia về đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác; chia sẻ, kết nối liên thông với cơ quan thuế để tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng, minh bạch cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với các cơ quan Nhà nước.

III. NỘI DUNG , GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác tại cấp tỉnh, cấp xã để tổ chức triển khai 120 ngày đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai năm 2026

- Đơn vị tham mưu: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thời gian hoàn thành: xong trước ngày 07/4/2026.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động và tạo đồng thuận xã hội.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, thể thao và du lịch; Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả: Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin...); Vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử; Thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật,

chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

3. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 16/01/2026 về việc Duy trì và vận hành kết quả đạt được từ Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai tỉnh Lào Cai

*** Rà soát, thống kê, phân loại hiện trạng CSDL đất đai trên địa bàn.**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả:

+ Rà soát, thống kê đầy đủ số lượng thửa đất trên địa bàn;

+ Phân loại theo 03 nhóm: đã “đúng - đủ - sạch - sống”; đã có trong CSDL nhưng cần hoàn thiện; chưa xây dựng CSDL;

+ Xác định các khu vực dữ liệu chất lượng thấp, chưa đồng bộ theo quy định để tiếp tục thực hiện;

+ Lập kế hoạch chi tiết, phân bổ chỉ tiêu và nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với thực tế từng địa bàn.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2026.

*** Tổ chức duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã; Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Kết quả:

+ Ban hành Quy chế quản lý, chia sẻ, vận hành, khai thác, cập nhật dữ liệu đất đai của tỉnh;

+ Duy trì, cập nhật chỉnh lý biến động, quản lý và khai thác trong giải quyết thủ tục hành chính khoảng 1,91 triệu thửa đất (Nhóm 1) đã bảo đảm tiêu chí đúng, đủ, sạch, sống;

+ Thiết lập cơ chế theo dõi, cảnh báo tự động các hồ sơ biến động quá hạn chưa cập nhật; định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cập nhật nhóm thửa đất đã được chuẩn hóa.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

*** Tổ chức làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”**

(1). Đối với khoảng 0,55 triệu thửa đất đã được xây dựng cơ sở dữ liệu (nhóm 2 và 3) nhưng chưa hoàn thiện trong Chiến dịch Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT tiếp tục thực hiện rà soát, chuẩn hóa.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả: Khoảng 0,55 triệu thửa đất được bổ sung, hoàn thiện các

trường thông tin thuộc tính, pháp lý đúng, đủ để làm giàu, làm sạch và xác thực dữ liệu dân cư.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5 năm 2026

(2). Đối với khoảng trên 2,4 triệu thửa đất đã có dữ liệu không gian trong cơ sở dữ liệu nhưng thiếu trường thông tin thuộc tính và pháp lý (chưa thực hiện trong Chiến dịch Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT) cần tổ chức rà soát, bổ sung thông tin, chuẩn hóa đầy đủ nhóm dữ liệu bảo đảm quy định

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả:

+ Kế hoạch chi tiết để bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, pháp lý và không gian đối với các thửa đất, trong đó ưu tiên các địa bàn có nhiều giao dịch biến động đất đai.

+ Bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, pháp lý khoảng trên 2,4 triệu thửa đất đã có trong CSDL và xác thực dữ liệu dân cư để làm giàu, làm sạch dữ liệu cấp tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2026.

4. Tổ chức đo đạc, lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính đối với 27 xã theo Dự án đã được phê duyệt; xây dựng mới CSDL đất đai sau khi hoàn thành đo đạc địa chính.

*** Xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập hồ sơ địa chính tại 27 xã theo Dự án đã được phê duyệt và xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai..**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đơn vị phối hợp: UBND 27 xã và các đơn vị có liên quan

- Kết quả: Kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai theo Kế hoạch, đảm bảo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả". Kế hoạch được xây dựng theo lộ trình, phân kỳ tiến độ theo quý, theo tháng, gắn chỉ tiêu hoàn thành với từng đơn vị, địa bàn và từng nhóm dữ liệu.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2026.

***Tổ chức đo đạc, lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; Xây dựng CSDL đất đai đối với 27 xã theo Dự án đã được phê duyệt**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý đất đai, Văn phòng Đăng ký đất và UBND 27 xã và các đơn vị có liên quan.

- Kết quả: Bản đồ địa chính 27 xã kèm theo hồ sơ liên quan; kê khai đăng ký đất đai, thu thập hồ sơ pháp lý Giấy chứng nhận, tài liệu đo đạc; thu thập, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa được xây dựng CSDL trên địa bàn 27 xã;

+ Nhập dữ liệu vào hệ thống và tích hợp đầy đủ với bản đồ địa chính, bảo đảm tối thiểu đạt tiêu chí “đúng - đủ - sạch” trước khi đưa vào vận hành; Đẩy mạnh

việc huy động người dân cung cấp thông tin đất đai, bản chụp Giấy chứng nhận qua ứng dụng VneID; Hoàn thiện việc tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

+ Xây dựng Mã định danh duy nhất cho 100% thửa đất đã đo đạc lập bản đồ địa chính.

Thời gian hoàn thành: tháng 07 năm 2026.

5. Tiếp tục rà soát, xác định phạm vi, khối lượng các khu vực chưa có bản đồ địa chính hoặc bản đồ đo đạc địa chính không đảm bảo cần đo đạc, chỉnh lý.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường
 - Đơn vị phối hợp: UBND xã và các đơn vị có liên quan
 - Kết quả: Báo cáo phạm vi, khối lượng các khu vực chưa có bản đồ địa chính hoặc bản đồ đo đạc địa chính không đảm bảo cần đo đạc, chỉnh lý theo hiện trạng tại địa phương và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thời gian hoàn thành: Tháng 07 năm 2026.

6. Xây dựng phương án Thuê dịch vụ công nghệ thông tin

*** Rà soát, hoàn thiện hạ tầng và phần mềm**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường;
 - Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng đăng ký đất đai; Sở Tài chính.

- Kết quả: Rà soát tổng thể hệ thống vận hành CSDL đất đai, đường truyền, thiết bị an toàn bảo mật tại địa phương để có phương án: "Thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lào Cai" đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành CSDL đất đai tập trung;

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2026.

*** Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an ninh, an toàn hệ thống CSDL đất đai và Thuê dịch vụ công nghệ thông tin**

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường
 - Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng đăng ký đất đai; Công an tỉnh.

- Kết quả:

+ Thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lào Cai" để sử dụng ổn định, bền vững. Thời gian hoàn thành: Tháng 06/2026

+ Tiếp tục nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ xây dựng, hoàn thiện và vận hành CSDL đất đai (máy chủ, thiết bị lưu trữ, đường truyền, thiết bị bảo mật, hệ thống sao lưu, dự phòng...) đáp ứng yêu cầu về hiệu năng và an toàn thông tin; Tổ chức đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn dữ liệu đối với hệ thống CSDL đất đai trên địa bàn; triển khai các biện pháp bảo vệ, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký, phát hiện và xử lý sự cố kịp thời; Bảo đảm CSDL đất đai của địa phương đáp ứng các điều kiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ với

CSDL quốc gia về đất đai và CSDL dân cư. Thường xuyên phối hợp Công an tỉnh kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cấp độ phù hợp cho hệ thống CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, sao lưu dữ liệu và ứng phó sự cố để đảm bảo hoạt động liên tục. Thời gian hoàn thành: Thường xuyên

7. Thực hiện đồng bộ CSDL đất đai của tỉnh với CSDL quốc gia về đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác;

- * Đồng bộ dữ liệu về Trung ương
 - Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
 - Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.
 - Kết quả: Thực hiện đồng bộ dữ liệu đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương theo chế độ thời gian thực (ngay khi có phát sinh giao dịch hoặc cập nhật mới).
 - Thời gian hoàn thành: thường xuyên.
- * Tăng cường phối hợp liên ngành để triển khai và khai thác CSDL đất đai
 - Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
 - Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Cục Thuế; Sở Xây dựng; Sở Tư pháp.
 - Kết quả: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan trong việc đối soát, xác thực, chia sẻ và khai thác CSDL đất đai; Thiết lập các cơ chế làm việc liên ngành (tổ công tác liên ngành, tổ kỹ thuật...) để xử lý nhanh các vướng mắc về kỹ thuật, pháp lý trong quá trình hoàn thiện và sử dụng CSDL đất đai; Đảm bảo việc sử dụng CSDL đất đai trong các lĩnh vực thuế, tài chính, quy hoạch, xây dựng, tín dụng, đăng ký giao dịch bảo đảm... được thực hiện thống nhất, đúng quy định.
 - Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

8. Bố trí và huy động nguồn lực để hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tài chính.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Kết quả:
 - Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí từ ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ đo đạc, số hóa, nhập dữ liệu, làm sạch, đồng bộ và vận hành CSDL đất đai theo Kế hoạch năm 2026. Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.
 - Rà soát, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác đất đai và CNTT ở cấp tỉnh, cấp xã; tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sử dụng hệ thống CSDL đất đai.

9. Tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm hành chính công).

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Kết quả: rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên cơ sở sử dụng tối đa CSDL đất đai và CSDL quốc gia về dân cư. Cắt giảm yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ giấy đối với các thông tin đã có trong CSDL (như thông tin cư trú, thông tin thửa đất đã số hóa); Mở rộng danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thực hiện trực tuyến toàn trình; bảo đảm các hệ thống dịch vụ công trực tuyến được kết nối, khai thác trực tiếp từ CSDL đất đai đã hoàn thiện;

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5 năm 2026.

10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, công tác hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả: Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch tại các xã; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm; Sử dụng các công cụ giám sát do Trung ương cung cấp để theo dõi thời gian thực về tiến độ và chất lượng hoàn thiện dữ liệu theo từng nhóm thửa đất; Xây dựng cơ chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện giữa các đơn vị, địa bàn trong tỉnh; gắn kết quả này với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

11. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Văn phòng đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả: Tổ chức sơ kết và tổng kết việc hoàn thành CSDL đất đai theo kế hoạch tại địa phương; đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống” và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước; Đề xuất, kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và Môi trường về cơ chế, chính sách, nguồn lực, hướng dẫn kỹ thuật để tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả CSDL đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc BCD của tỉnh; **trước 07/4/2026, hoàn thành xây dựng Kế hoạch giao thực hiện chi tiết theo tháng, quý đến từng đơn vị, xã, phường** và chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan phân bổ chi tiết các nội dung công việc cần thực hiện cho các xã, phường.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức rà soát, phân loại dữ liệu đất đai; thực hiện làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đất đai; đôn đốc các địa phương hoàn thành đúng tiến độ.
- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp UBND xã xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.
- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh trong việc đối soát, xác thực thông tin người sử dụng đất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Lựa chọn phương thức, tổ chức thực hiện thuê hạ tầng thông tin, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đất đai để các cấp, các ngành thực hiện thường xuyên, liên tục đảm bảo dữ liệu “*đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung*”.
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, đề xuất hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đất đai; bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, an toàn, an ninh thông tin.
- Chủ trì xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ liên quan.
- Lập kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài Chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt xong trước ngày 15/4/2026.
- Thực hiện nghiệm thu kết quả xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định;
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng tháng, hàng quý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý đất đai) để tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng báo cáo tổng kết thực hiện phong trào thi đua và đề xuất UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc phong trào.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo phòng chuyên môn và Công an cấp xã rà soát, xác thực thông tin người sử dụng đất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm dữ liệu chính xác, đồng bộ theo kế hoạch và tiến độ
- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm dữ liệu được cập nhật theo thời gian thực. Đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trong CSDL đất đai và CSDL dân cư.
- Chủ trì, phối hợp các sở ngành chức năng triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin, bảo mật dữ liệu trong quá trình xây dựng, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai. Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc khai thác, sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý đất đai.
- Phối hợp triển khai, nâng cấp, hoàn thiện các tiện ích trên ứng dụng VNeID phục vụ thu thập, xác thực thông tin người sử dụng đất và tài sản gắn liền

với đất.

- Thực hiện rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ không yêu cầu người dân phải đính kèm/xuất trình giấy tờ khi dữ liệu đất đai đã được số hóa, đã có trong các cơ sở dữ liệu (*thủ tục về cư trú và các thủ tục có liên quan*).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở báo cáo tổng hợp đề xuất kinh phí của Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp xã, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán thực hiện Kế hoạch, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh giải pháp đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, liên thông.

- Phối hợp trong việc thẩm định, lựa chọn công nghệ, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đất đai; bảo đảm tính thống nhất, khả năng tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

- Phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai; hướng dẫn thực hiện các quy định về bảo mật, an toàn thông tin theo cấp độ; Kiểm tra, đánh giá định kỳ về an toàn thông tin, an ninh mạng; kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ mất an toàn hệ thống.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công)

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo hướng đơn giản, giảm thời gian xử lý, giảm giấy tờ và chi phí cho người dân, tăng cường sử dụng dữ liệu số.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan thực hiện kết nối tích hợp và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu đất đai trong giải quyết thủ tục hành chính; đôn đốc, kiểm tra BPMC các cấp không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại thông tin thành phần hồ sơ TTHC đã có trong các cơ sở dữ liệu.

- Phối hợp triển khai, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai; đẩy mạnh mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn trình khi đủ điều kiện.

- Thực hiện công khai, minh bạch các quy trình thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa các lĩnh vực: đất đai, thuế và các lĩnh vực có liên quan; bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong quá trình giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định trình UBND tỉnh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác cấp xã; phân công Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng Ban Chỉ đạo; 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã làm đầu mối điều hành; trước 10/4/2026 hoàn thành việc Ban hành Kế hoạch thực hiện chi tiết đến từng tháng, từng quý và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, công chức chuyên môn và các đơn vị có liên quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

- Chủ trì kê khai, đăng ký đất đai lần đầu; rà soát hiện trạng sử dụng đất; xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất và tình trạng pháp lý của từng thửa đất trên địa bàn; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác, đầy đủ của thông tin xác nhận; kết quả xác nhận là cơ sở để cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai và phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Chỉ đạo Công an xã thực hiện đối soát, xác thực thông tin người sử dụng đất với CSDL quốc gia về dân cư; bảo đảm thống nhất, chính xác dữ liệu.

- Phối hợp các đơn vị liên quan trong quá trình đo đạc, xác định ranh giới, hướng dẫn kê khai đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cập nhật CSDL đất đai.

- Tiếp nhận, quản lý và sử dụng dữ liệu, kết quả đo đạc địa chính dạng số; thực hiện cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai thường xuyên, liên tục theo biến động thực tế.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến người dân, doanh nghiệp về mục đích, ý nghĩa của Kế hoạch; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; thực hiện niêm yết công khai các thông báo, hướng dẫn tại trụ sở và nơi công cộng.

- Chủ động rà soát, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương; đề xuất phương án đầu tư, nâng cấp, bố trí nhân lực để bảo đảm vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai.

- Chủ động tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao; gửi Sở Tài chính đề báo cáo UBND tỉnh xem xét, bố trí theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng, hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh);

8. Cơ quan Thuế và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch triển khai đo đạc, đăng ký đất đai và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Tổ công tác (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- TT Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Xây dựng; Nội vụ; Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh;
- UBND cấp xã;
- Trung tâm DVHCC cấp tỉnh, cấp xã;
- Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TKTH, NNMT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh